

Số: /KH-UBND

Xuân Phú, ngày tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn xã Xuân Phú năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung cập nhật Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (gọi tắt là Kế hoạch số 92/KH-UBND).

Căn cứ Kế hoạch số 03-KH/BCĐ ngày 16/01/2026 của Ban chỉ đạo tỉnh Đồng Nai phát triển Khoa học, Công nghệ, Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số; Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 12/02/2026 của UBND tỉnh về việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026.

UBND xã Xuân Phú ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số năm 2026 trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu tại Nghị quyết số 57-NQ/TW theo yêu cầu 6 rõ: **rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền**; bảo đảm việc thực hiện bám sát, cụ thể hóa đầy đủ các nhiệm vụ năm 2026 theo Nghị quyết số 11/NQ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 71/NQ-CP, Kế hoạch số 03-KH/BCĐ, Kế hoạch số 92/KH-UBND và các văn bản chỉ đạo có liên quan. Nâng cao tính chủ động, trách nhiệm và tinh thần đổi mới, sáng tạo của các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND xã và cộng đồng doanh nghiệp trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Xác định rõ các lĩnh vực trọng tâm, ưu tiên, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của tỉnh; bảo đảm sự kết hợp hợp lý giữa các nhiệm vụ mang tính nền tảng, thường xuyên (hoàn thiện thể chế, phát triển hạ tầng) với các nhiệm vụ mang tính đột phá, sáng tạo nhằm thúc đẩy xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số phù hợp với điều kiện thực tiễn của. Tạo chuyển biến rõ nét, thực chất trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Việc triển khai các nhiệm vụ phải được thực hiện đồng bộ, thống nhất, có mục tiêu cụ thể, nguồn lực thực hiện, sản phẩm đầu ra và thời hạn hoàn thành. Bảo đảm phân công rõ ràng về trách nhiệm, tiến độ và kết quả thực hiện; nâng cao tính khả thi, hiệu quả, tránh hình thức, dàn trải.

- Tăng cường công tác theo dõi, giám sát, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện; gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ; sử dụng kết quả triển khai làm căn cứ đánh giá, xếp loại thi đua, khen thưởng và xem xét trách nhiệm theo quy định. Đồng thời, chú trọng phòng, chống lãng phí, nâng cao hiệu quả đầu tư ngay từ khâu đề xuất chủ trương, xây dựng danh mục nhiệm vụ và phân bổ nguồn lực.

- Bảo đảm 100% nhiệm vụ Tỉnh giao được theo dõi, giám sát, đánh giá trên Hệ thống theo dõi tình hình, thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của tỉnh; thông tin, số liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành được cập nhật đầy đủ, kịp thời, khách quan, có đối chiếu, kiểm chứng.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Năm 2026 là năm tăng tốc, tạo chuyển biến rõ nét trong tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn xã. Tập trung triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm đóng góp thực chất, đo lường được vào mục tiêu tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng cung cấp dịch vụ công và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo hướng gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu, ứng dụng và thị trường; chủ động xác định ngành, lĩnh vực ưu tiên, tăng cường chuyển giao, làm chủ công nghệ, nhất là trong các lĩnh vực sản xuất, chế biến nông lâm sản, công nghiệp hỗ trợ, logistics và kinh tế tầm thấp.

- Tổ chức triển khai, kết nối, tích hợp và khai thác hiệu quả các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung và các cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia, CSDL dùng chung của bộ, ngành theo danh mục đã ban hành; bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông, chia sẻ dữ liệu và dịch vụ số giữa các ngành, lĩnh vực, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước dựa trên dữ liệu số và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

- Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị đầu cuối, phân công lãnh đạo, nhân lực, hệ thống hạ tầng mạng, phát triển thí điểm mô hình chuyển đổi số toàn diện; vận hành ổn định Trung tâm Phục vụ hành chính công bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp liên tục, không gián đoạn. Bảo đảm đủ nhân sự cho việc giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) ở cấp xã đáp ứng yêu cầu khối lượng công việc thực tế trên địa bàn.

- Duy trì xếp hạng thuộc nhóm 20 xã/phường về Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp (TTHC) trong năm 2026.

2. Mục tiêu cụ thể

ST T	Nội dung chỉ tiêu phấn đấu đạt được đến cuối năm 2026 (41 chỉ tiêu)	Đơn vị tính/đo lường	Kết quả	Đơn vị chủ trì theo dõi, đánh giá	Đơn vị phối hợp thực hiện
I	Về phát triển hạ tầng				
1	Tỉ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn	%	≥ 60%	Phòng VHXH	
2	Tỉ lệ người sử dụng có khả năng truy cập băng rộng cố định với tốc độ trên 01 Gb/s	%	≥ 70%	Phòng VHXH	
II	Về Phát triển nguồn lực				
1	Tỷ lệ chi ngân sách địa phương chi cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số/ GRDP ≥ 2% và tăng dần theo yêu cầu phát triển	%	≥ 2% GRDP	Phòng Kinh tế	Các cơ quan đơn vị
2	Tỉ lệ cán bộ, công chức cấp xã, phường được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản	%	100%	Phòng VHXH	Các cơ quan đơn vị
3	Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản	%	100%	Phòng VHXH	Các cơ quan đơn vị
4	Tỉ lệ cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành	%	100%	Phòng VHXH	Các cơ quan đơn vị
5	Tỷ lệ học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số	%	100%	Phòng VHXH	Các trường học

6	Tỉ lệ dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông	%	$\geq 90\%$	Phòng VHXXH	Trạm y tế, Công an xã
7	Số người thực hiện công tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo trên 01 vạn dân ≥ 12	Số lượng	trên 01 vạn dân ≥ 12	Phòng VHXXH	Các cơ quan đơn vị
III	Về Phát triển khoa học, công nghệ				
1	Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp xã triển khai mới	Nhiệm vụ	≥ 02	Phòng VHXXH, phòng KT	Các cơ quan đơn vị
2	Triển khai Ứng dụng AI, IoT, Big Data... trong quản lý môi trường, đô thị thông minh; nâng cao chất lượng sống người dân	Ứng dụng được triển khai	Có	Phòng VHXXH, phòng KT	Các cơ quan đơn vị
IV	Về phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo				
1	Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên toàn xã	Doanh nghiệp	≥ 01	Phòng Kinh tế	Phòng VHXXH
2	Doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo trong tổng số doanh nghiệp	%	$\geq 2\%$	Phòng Kinh tế	Phòng VHXXH
3	Sáng kiến trong khu vực công được công nhận.	Sáng kiến	1	Phòng VHXXH	Các cơ quan đơn vị
V	Về phát triển chuyển đổi số				
1	Chỉ số Chuyển đổi số cấp xã	Chỉ số	≥ 0.8	Phòng VHXXH	Các cơ quan đơn vị
2	Tỷ lệ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa trung ương và địa phương, giữa các cấp chính quyền	%	90%	Trung tâm HCC	Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa
3	Tỷ lệ thủ tục hành chính liên quan đến đào tạo, nghiên cứu,	%	100%	Trung tâm HCC	VP HĐND và UBND, Phòng

	sản xuất, kinh doanh phải được thực hiện trực tuyến				Kinh tế, Phòng VHXH
4	Tỷ lệ giao dịch hành chính thuộc diện “phi tiếp xúc”	%	100%	Trung tâm HCC	Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Kinh tế, Phòng VHXH
5	Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa	%	100%	Trung tâm HCC	Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Kinh tế, Phòng VHXH
6	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện 100%.	%	100%	Trung tâm HCC	Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Kinh tế, Phòng VHXH
7	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến	%	95%	Trung tâm HCC	Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Kinh tế, Phòng VHXH
8	Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp	%	$\geq 80\%$	Trung tâm HCC	Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Kinh tế, Phòng VHXH
9	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	%	$\geq 90\%$	Trung tâm HCC	Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Kinh tế, Phòng VHXH
10	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	$\geq 80\%$	Trung tâm HCC	Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Kinh tế, Phòng VHXH
11	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến		$\geq 80\%$	Trung tâm	VP. HĐND và

	trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%		HCC	UBND, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - XH
12	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước	%	100%	Phòng VHXH	Các cơ quan đơn vị
13	Tỷ lệ nhiệm vụ được theo dõi, quản lý, giám sát của các cơ quan hành chính thực hiện trên môi trường điện tử	%	100%	VP HĐND và UBND	Các cơ quan đơn vị
14	Tỷ lệ các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử	%	100%	VP HĐND và UBND	Các cơ quan đơn vị
15	Tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt	%	≥ 60%	Phòng VHXH	Các cơ quan đơn vị
16	Tỷ lệ hệ thống thông tin của xã được vận hành trên nền tảng điện toán đám mây	%	100%	Phòng VHXH	Các cơ quan đơn vị
17	Tỷ lệ cơ sở dữ liệu của xã được số hóa & liên thông	%	≥ 60%	Phòng VHXH	Các cơ quan đơn vị
18	Tỷ lệ doanh nghiệp vừa và nhỏ địa phương ứng dụng công nghệ số	%	≥ 60%	Phòng Kinh tế	Phòng VHXH
19	Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID)	%	≥ 80%	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị
20	Tỷ lệ người dân trưởng thành có chữ ký số	%	≥ 50%	Phòng VHXH	UBMTTQVN và các Đoàn thể xã; Các cơ quan, đơn vị
21	Triển khai kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu các ngành	%	80%	Phòng VHXH	Các cơ quan, đơn vị
22	Dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép	%	≥ 75%	Phòng VHXH	Ngân hàng

	khác				
23	Tỷ lệ người dân có Sổ sức khỏe điện tử	%	≥ 95%	Trạm y tế	Các cơ quan, đơn vị
24	Tỷ lệ người dân được định danh số	%	100%	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị
25	Tỷ lệ các hệ thống thông tin phê duyệt và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ	%	100%	Công an xã; VP HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

1. Về cơ chế, chính sách phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Triển khai các chính sách hỗ trợ tổ chức, cá nhân đầu tư, đổi mới thiết bị công nghệ; chính sách thu hút, khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) tham gia vào hệ sinh thái nghiên cứu và phát triển (R&D) khoa học và công nghệ của tỉnh theo mô hình liên kết “3 nhà”.

- Triển khai các Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương đối với các dự án sản xuất sản phẩm công nghệ trọng điểm; các dự án nghiên cứu và phát triển, thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử sản phẩm chip bán dẫn; các dự án xây dựng trung tâm dữ liệu trí tuệ nhân tạo.

- Triển khai các Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương đối với các dự án khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực công nghệ công nghệ số trên địa bàn xã.

2. Về xây dựng, triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch lớn của tỉnh trên địa bàn xã

- Triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 về đột phá “Phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả”.

- Phối hợp triển khai các Đề án thí điểm triển khai kinh tế tầm thấp của tỉnh Đồng Nai trên địa bàn xã.

- Phối hợp triển khai các Dự án Xây dựng sàn giao dịch hàng hóa (giao dịch nông sản chủ lực của tỉnh như điều...) của tỉnh Đồng Nai trên địa bàn xã.

- Triển khai các Đề án số hóa hồ sơ, tài liệu lưu trữ của tỉnh.

- Triển khai thí điểm nền tảng quản lý áp.

- Triển khai Kế hoạch ứng dụng Internet vạn vật (IoT), trí tuệ nhân tạo (AI) trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội.

- Triển khai Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai năm 2026 và Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030.
- Triển khai Kế hoạch hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2026.
- Xây dựng chương trình chuyên biệt về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên hệ thống phát thanh và mạng xã hội.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị

- Triển khai, theo dõi, đôn đốc thực hiện Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
- Rà soát, nâng cao kết quả Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.
- Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2026 tầm nhìn đến năm 2030”.

(Kèm theo phụ lục nhiệm vụ triển khai)

IV. GIẢI PHÁP

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

- Các cơ quan, đơn vị căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW và các kế hoạch của Trung ương, của Tỉnh và Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch chi tiết đến từng đầu việc, phân công cán bộ phụ trách, xác định tiến độ và kết quả đầu ra.
- Tất cả hoạt động chỉ đạo, điều hành đều dựa trên dữ liệu: Sử dụng Hệ thống theodoing.dcs.vn để cập nhật, giám sát, cảnh báo tiến độ. Người đứng đầu đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp về độ chính xác và đầy đủ của dữ liệu trên hệ thống.

2. Hoàn thiện thể chế, chính sách về KH, CN, ĐMST và CDS; Nhiệm vụ, giải pháp về thực hiện Chuyển đổi số, Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

a) Hoàn thiện thể chế, chính sách về KH, CN, ĐMST và CDS;

- Triển khai các chính sách hỗ trợ đổi mới công nghệ, thu hút doanh nghiệp công nghệ, phát triển hệ sinh thái R&D theo mô hình liên kết “3 nhà: Nhà nước, cơ sở nghiên cứu - đào tạo và doanh nghiệp”.
- Áp dụng cơ chế đặc thù trong đầu tư công và mua sắm sản phẩm, dịch vụ số.
- Cải cách thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu số; sử dụng giấy tờ số trên tài khoản định danh thay thế giấy tờ bản giấy.

b) Chuyển đổi số

- Tái cấu trúc dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm nguyên tắc “khai một lần - dùng nhiều lần”.

- Gắn mã định danh cá nhân/tổ chức với toàn bộ hồ sơ, giấy tờ liên quan.
- Số hóa nghiêm túc, nhất quán; dữ liệu tuân thủ nguyên tắc “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”.
- Bồi dưỡng kỹ năng số thực chất cho cán bộ và người dân; phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng.
- Triển khai hoàn thành hồ sơ phê duyệt cấp độ an toàn thông tin.
- Triển khai thống nhất giải pháp bảo mật mạng Mật/Tối Mật theo hướng dùng chung toàn hệ thống chính trị.

c) Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo

- Triển khai Kế hoạch R&D và hỗ trợ nhân lực khoa học và công nghệ thông qua Quỹ của tỉnh và quỹ R&D doanh nghiệp.
- Triển khai chiến lược thu hút, trọng dụng nhân tài phục vụ KH&CN, ĐMST và CDS đến năm 2030, tầm nhìn 2050.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, vốn lồng ghép và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác (*nếu có*).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị

- Trên cơ sở các nội dung của Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ rà soát các chương trình, kế hoạch hành động, văn bản thực hiện các Nghị quyết của Đảng; Chương trình hành động của Chính phủ; Kế hoạch của tỉnh; Nghị quyết, Kế hoạch Đảng ủy xã đã ban hành, còn hiệu lực có liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để tổ chức thực hiện bảo đảm xác định rõ nội dung công việc, lộ trình thực hiện, sản phẩm đầu ra và trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về tiến độ, chất lượng và hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách; gắn kết quả chỉ đạo, điều hành với công tác đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu theo quy định.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả triển khai, các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị trong thực hiện Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị gửi UBND xã (*thông qua phòng Văn hóa - Xã hội*) trước ngày 20 hằng tháng.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Chủ động tổng hợp tình hình, kịp thời tham mưu UBND xã xem xét, chỉ đạo điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp nhằm bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực tiễn và mục tiêu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của xã.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc theo dõi, giám sát, đánh giá việc thực hiện trên Hệ thống theo dõi tình hình thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương. Bảo đảm thông tin, số liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND xã được cập nhật đầy đủ, kịp thời, khách quan, có đối chiếu, kiểm chứng.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị; báo cáo UBND xã trước ngày 25 hằng tháng, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, kiến nghị các nội dung cần chỉ đạo để bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Dịch vụ tổng hợp thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền; xây dựng, thiết kế các ấn phẩm tuyên truyền (tờ xếp, pano, băng rôn, áp phích, poster...) nhằm cung cấp cho các cơ quan, đơn vị và các ấp để thông tin, tuyên truyền rộng rãi đến người dân, doanh nghiệp nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội, phát huy tinh thần nỗ lực, ý chí quyết tâm của các cấp, các ngành, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

3. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch.

- Tham mưu đề xuất phát triển kinh tế số và thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp, hợp tác xã. Khuyến khích thương mại điện tử, số hóa quy trình sản xuất - kinh doanh.

- Triển khai mô hình điểm kinh tế số nông thôn “Hệ thống cơ sở dữ liệu điện tử tổng hợp và ứng dụng công nghệ cao” gắn với sản phẩm OCOP và thương mại điện tử.

4. Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp

Thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội, phát huy tinh thần nỗ lực, ý chí quyết tâm của các cấp, các ngành, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia chuyển đổi số, đặc biệt trong tích hợp VneID, cài đặt chữ ký số, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và an toàn thông tin mạng; tổ chức giám sát, phản biện xã hội đối với việc triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử và bảo vệ dữ liệu cá nhân; định kỳ tổng hợp ý kiến Nhân dân, kiến nghị UBND xã xem xét, điều chỉnh phù hợp thực tiễn của địa phương.

- Tổ chức Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, như: Hội Người cao tuổi, Hội Chữ thập đỏ, Hội Khuyến học... có trách nhiệm tuyên truyền, hỗ trợ hội viên tiếp cận chuyển đổi số phù hợp với lứa tuổi, năng lực; đồng thời phối hợp cùng tổ công nghệ số cộng đồng tham gia phổ cập, hỗ trợ kỹ thuật tại cơ sở.

6. Tổ công nghệ số cộng đồng

Hỗ trợ trực tiếp người dân bằng hình thức cầm tay chỉ việc, Phổ cập kỹ năng số,

Thúc đẩy chuyển đổi số tại địa phương “Đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người dân”, Làm nền móng cho kinh tế số nông thôn trong việc giúp người dân quen với mua bán trực tuyến, quảng bá sản phẩm trên mạng xã hội, sàn thương mại điện tử. Giữ vai trò nòng cốt trong việc hỗ trợ, phổ cập kỹ năng số cho người dân tại cơ sở, góp phần hình thành “công dân số” và “cộng đồng số” trên địa bàn xã.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, trên địa bàn năm 2026. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nghiêm túc tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về UBND xã (*thông qua Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp*) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT. UBND xã;
- UBMTTQ và các Đoàn thể xã;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Các trường học;
- Chánh Phó Văn phòng;
- Lưu: VT, VHXX (King).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trọng Quang

PHỤ LỤC*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /4/2026 của UBND)***Nhiệm vụ triển khai**

Mã Nhiệm vụ tổng quát (1)	Tiểu Nhiệm vụ (Con) (Rõ việc) (2)	Sản phẩm đầu ra bắt buộc (Rõ kết quả) (3)	KPI Đo lường hiệu quả (Định lượng) (4)	Đơn vị chủ trì (Rõ người) (5)	Đơn vị phối hợp (6)	Thời hạn hoàn thành (Rõ thời gian) (7)
I. Hoàn thiện thể chế						
1. Triển khai các Chương trình đột phá về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh trên địa bàn xã	Triển khai Chương trình đột phá về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh trên địa bàn xã	Văn bản triển khai	100% các mục tiêu, nhiệm vụ được hoàn thành	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị.	Đã thực hiện
2. Triển khai các cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh khuyến khích tinh thần khởi nghiệp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, hỗ trợ khởi nghiệp và thu hút các doanh nghiệp khởi nghiệp của tỉnh Đồng Nai trên địa bàn xã	Triển khai các cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh khuyến khích tinh thần khởi nghiệp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, hỗ trợ khởi nghiệp và thu hút các doanh nghiệp khởi nghiệp của	Văn bản triển khai	Văn bản triển khai	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị.	Hoàn thành trước 31/12/2026

Mã Nhiệm vụ tổng quát (1)	Tiểu Nhiệm vụ (Con) (Rõ việc) (2)	Sản phẩm đầu ra bắt buộc (Rõ kết quả) (3)	KPI Đo lường hiệu quả (Định lượng) (4)	Đơn vị chủ trì (Rõ người) (5)	Đơn vị phối hợp (6)	Thời hạn hoàn thành (Rõ thời gian) (7)
	tỉnh Đồng Nai trên địa bàn xã					
3. Triển khai Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án sản xuất sản phẩm công nghệ trọng điểm; dự án nghiên cứu và phát triển, thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử sản phẩm chip bán dẫn; dự án xây dựng trung tâm dữ liệu trí tuệ nhân tạo được nhận	Triển khai Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án sản xuất sản phẩm công nghệ trọng điểm; dự án nghiên cứu và phát triển, thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử sản phẩm chip bán dẫn; dự án xây dựng trung tâm dữ liệu trí tuệ nhân tạo được nhận	Văn bản triển khai	Văn bản triển khai	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế và các cơ quan, đơn vị liên quan.	Quý II, III/2026
4. Triển khai Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, điều	Triển khai Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí,	Văn bản triển khai	Văn bản triển khai	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế và các cơ quan, đơn vị	Quý II,III/2026

Mã Nhiệm vụ tổng quát (1)	Tiểu Nhiệm vụ (Con) (Rõ việc) (2)	Sản phẩm đầu ra bắt buộc (Rõ kết quả) (3)	KPI Đo lường hiệu quả (Định lượng) (4)	Đơn vị chủ trì (Rõ người) (5)	Đơn vị phối hợp (6)	Thời hạn hoàn thành (Rõ thời gian) (7)
kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số của tỉnh Đồng Nai trên địa bàn xã	điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số của tỉnh Đồng Nai trên địa bàn xã				liên quan.	
5. Triển khai Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho doanh nghiệp thực hiện dự án thiết kế chip bán dẫn của tỉnh Đồng Nai trên địa bàn xã	Triển khai Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho doanh nghiệp thực hiện dự án thiết kế chip bán dẫn của tỉnh Đồng Nai trên địa bàn xã	Văn bản triển khai	Văn bản triển khai	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế và các cơ quan, đơn vị liên quan.	Quý II,III/2026

Mã Nhiệm vụ tổng quát (1)	Tiểu Nhiệm vụ (Con) (Rõ việc) (2)	Sản phẩm đầu ra bắt buộc (Rõ kết quả) (3)	KPI Đo lường hiệu quả (Định lượng) (4)	Đơn vị chủ trì (Rõ người) (5)	Đơn vị phối hợp (6)	Thời hạn hoàn thành (Rõ thời gian) (7)
6. Triển khai Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án sản xuất sản phẩm phụ trợ trực tiếp trong công nghiệp bán dẫn và dự án sản xuất thiết bị điện tử của tỉnh Đồng Nai trên địa bàn xã	Triển khai Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án sản xuất sản phẩm phụ trợ trực tiếp trong công nghiệp bán dẫn và dự án sản xuất thiết bị điện tử của tỉnh Đồng Nai trên địa bàn xã	Văn bản triển khai	Văn bản triển khai	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế và các cơ quan, đơn vị liên quan.	Quý II, III/2026
7. Triển khai Quy chế bảo vệ dữ liệu cá nhân, thông tin quan trọng	Triển khai Quy chế bảo vệ dữ liệu cá nhân, thông tin quan trọng	Văn bản triển khai	Văn bản triển khai	Công An xã, Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị.	Quý I/2026
8. Triển khai các bộ công cụ đánh giá mức độ chuyển đổi số cho các cơ quan, đơn vị	Triển khai các bộ công cụ đánh giá mức độ chuyển đổi số cho các cơ quan, đơn vị	Văn bản triển khai	100% cơ quan, đơn vị được triển khai bộ công cụ	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị.	Quý I,II/2026

Mã Nhiệm vụ tổng quát (1)	Tiểu Nhiệm vụ (Con) (Rõ việc) (2)	Sản phẩm đầu ra bắt buộc (Rõ kết quả) (3)	KPI Đo lường hiệu quả (Định lượng) (4)	Đơn vị chủ trì (Rõ người) (5)	Đơn vị phối hợp (6)	Thời hạn hoàn thành (Rõ thời gian) (7)
II. Hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số						
1. Phối hợp triển khai mạng viễn thông vệ tinh sử dụng công nghệ vệ tinh quỹ đạo tầm thấp	Phối hợp triển khai mạng viễn thông vệ tinh sử dụng công nghệ vệ tinh quỹ đạo tầm thấp	Văn bản triển khai, báo cáo kết quả	Mạng viễn thông sử dụng công nghệ vệ tinh quỹ đạo tầm thấp được triển khai	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp viễn thông.	Quý IV/2026
III. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao						
1. Phối hợp triển khai các chương trình, kế hoạch triển khai mô hình trường học thông minh, lớp học ảo, học liệu số... tạo điều kiện để học sinh, sinh viên tiếp cận công nghệ sớm	Phối hợp triển khai các chương trình, kế hoạch triển khai mô hình trường học thông minh, lớp học ảo, học liệu số... tạo điều kiện để học sinh, sinh viên tiếp cận công nghệ sớm	Văn bản triển khai	100% trường học triển khai áp dụng	Phòng Văn hóa - Xã hội, các trường học	Các cơ quan, đơn vị.	Thường xuyên
2. Phối hợp triển khai chương trình, tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ	Phối hợp triển khai chương trình, tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ	Văn bản triển khai	80% cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị.	Năm 2026

Mã Nhiệm vụ tổng quát (1)	Tiểu Nhiệm vụ (Con) (Rõ việc) (2)	Sản phẩm đầu ra bắt buộc (Rõ kết quả) (3)	KPI Đo lường hiệu quả (Định lượng) (4)	Đơn vị chủ trì (Rõ người) (5)	Đơn vị phối hợp (6)	Thời hạn hoàn thành (Rõ thời gian) (7)
tích và xử lý dữ liệu, AI cho cán bộ, công chức, viên chức hàng năm để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số	liệu, AI cho cán bộ, công chức, viên chức hàng năm để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số					
3. Tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng hàng năm về kỹ năng số, phương pháp sư phạm và ứng dụng AI trong giảng dạy cho đội ngũ giáo viên	Tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng hàng năm về kỹ năng số, phương pháp sư phạm và ứng dụng AI trong giảng dạy cho đội ngũ giáo viên	Văn bản triển khai, báo cáo kết quả	80% giáo viên được bồi dưỡng	Phòng Văn hóa - Xã hội, các trường học	Các cơ quan, đơn vị.	Năm 2026
4. Tham gia các chương trình/kế hoạch đào tạo, tập huấn về an toàn thông tin	Tham gia các chương trình/kế hoạch đào tạo, tập huấn về an toàn thông tin	Văn bản triển khai	100% công chức chuyên trách, không chuyên trách được tập huấn	Công an xã, Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị.	Năm 2026
IV. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị						

Mã Nhiệm vụ tổng quát (1)	Tiểu Nhiệm vụ (Con) (Rõ việc) (2)	Sản phẩm đầu ra bắt buộc (Rõ kết quả) (3)	KPI Đo lường hiệu quả (Định lượng) (4)	Đơn vị chủ trì (Rõ người) (5)	Đơn vị phối hợp (6)	Thời hạn hoàn thành (Rõ thời gian) (7)
1. Triển khai, theo dõi, đôn đốc thực hiện Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Triển khai, theo dõi, đôn đốc triển khai Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục	Báo cáo kết quả triển khai	100% TTHC được rà soát, đề xuất	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị.	Năm 2026
2. Kế hoạch rà soát, nâng cao kết quả Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.	Kế hoạch rà soát, nâng cao kết quả Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử	Kế hoạch được ban hành	Dự thảo được thông qua và ban hành đúng thời hạn	Trung tâm Phục vụ hành chính công, Văn phòng HĐND và UBND	Trung tâm Phục vụ Hành chính công và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
3. Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2026 tầm nhìn đến năm 2030”	Tiếp tục làm sạch dữ liệu và tích hợp dữ liệu các sở ngành nhất là 12 CSDL trọng điểm quốc gia	CSDL tích hợp và làm sạch	Đúng tiến độ lộ trình đề ra	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị.	Quý I,II/2026

Mã Nhiệm vụ tổng quát (1)	Tiểu Nhiệm vụ (Con) (Rõ việc) (2)	Sản phẩm đầu ra bắt buộc (Rõ kết quả) (3)	KPI Đo lường hiệu quả (Định lượng) (4)	Đơn vị chủ trì (Rõ người) (5)	Đơn vị phối hợp (6)	Thời hạn hoàn thành (Rõ thời gian) (7)
	Tham mưu triển khai công dân số	Văn bản triển khai	Văn bản triển khai	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị	Quý II/2026
4. Xây dựng chương trình chuyên biệt về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên hệ thống phát thanh và mạng xã hội	Chương trình được phát sóng hệ thống phát thanh	Chương trình được phát trên hệ thống phát thanh trang thông tin điện tử xã và các nền tảng xã hội	Định kỳ phát sóng theo từng chủ đề về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp	Phòng Văn hóa - Xã hội	Quý I/2026 và thường xuyên
V. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp						
1. Triển khai các Đề án thí điểm triển khai kinh tế tầm thấp của tỉnh Đồng Nai trên địa bàn xã	Triển khai các Đề án thí điểm triển khai kinh tế tầm thấp của tỉnh Đồng Nai trên địa bàn xã	Văn bản triển khai	Văn bản triển khai	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị	Quý III/2026
2. Triển khai các Kế hoạch hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh	Triển khai các Kế hoạch hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh	Văn bản triển khai	Văn bản triển khai	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế	Quý I/2026

Mã Nhiệm vụ tổng quát (1)	Tiểu Nhiệm vụ (Con) (Rõ việc) (2)	Sản phẩm đầu ra bắt buộc (Rõ kết quả) (3)	KPI Đo lường hiệu quả (Định lượng) (4)	Đơn vị chủ trì (Rõ người) (5)	Đơn vị phối hợp (6)	Thời hạn hoàn thành (Rõ thời gian) (7)
3. Triển khai các nền tảng số dùng chung quốc gia trên địa bàn xã	Triển khai các nền tảng số dùng chung quốc gia trên địa bàn xã	Các nền tảng được triển khai	Các nền tảng số dùng chung quốc gia được sử dụng	Các cơ quan, đơn vị	Phòng Văn hóa - Xã hội	Quý II/2026
4. Triển khai các Dự án Xây dựng sàn giao dịch hàng hóa (giao dịch nông sản chủ lực của tỉnh như điều...) của tỉnh Đồng Nai trên địa bàn xã	Triển khai các Dự án Xây dựng sàn giao dịch hàng hóa (giao dịch nông sản chủ lực của tỉnh như điều...) của tỉnh Đồng Nai trên địa bàn xã	Văn bản triển khai	Văn bản triển khai	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế	Quý IV/2026
5. Triển khai các Đề án số hóa hồ sơ, tài liệu lưu trữ	Triển khai các Đề án số hóa hồ sơ, tài liệu lưu trữ	Văn bản triển khai	Văn bản triển khai	Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị	Quý II/2026